

Số: 945/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ
thực hiện Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội
về rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Kết luận số 29-TB/KL ngày 27 tháng 7 năm 2023 của Bộ Chính trị;

Căn cứ Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Theo đề nghị của Văn phòng Chính phủ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội về rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi tắt là Tổ công tác), gồm các thành viên sau đây:

- Tổ trưởng:** Đồng chí Trần Lưu Quang, Phó Thủ tướng Chính phủ.
- Tổ phó:**
 - Đồng chí Lê Thành Long, Bộ trưởng Bộ Tư pháp (Tổ phó thường trực);
 - Đồng chí Trần Văn Sơn, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.
- Các Thành viên:**
 - Đồng chí Trần Duy Đông, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
 - Đồng chí Võ Thành Hưng, Thứ trưởng Bộ Tài chính;

- Đồng chí Nguyễn Thị Phương Hoa, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Đồng chí Nguyễn Duy Lâm, Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải;
- Đồng chí Nguyễn Sinh Nhật Tân, Thứ trưởng Bộ Công Thương;
- Đồng chí Đoàn Thái Sơn, Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Đồng chí Cao Huy, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
- Đồng chí Nguyễn Thanh Tịnh, Thứ trưởng Bộ Tư pháp;
- Đồng chí Nguyễn Duy Thăng, Thứ trưởng Bộ Nội vụ;
- Đồng chí Nguyễn Văn Sinh, Thứ trưởng Bộ Xây dựng;
- Đồng chí Nguyễn Hoàng Hiệp, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổ công tác

1. Nhiệm vụ của Tổ công tác

a) Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu tại Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội; phối hợp công tác với Tổ công tác của Ủy ban Thường vụ Quốc hội được thành lập theo Nghị quyết số 829/NQ-UBTVQH15 ngày 20 tháng 7 năm 2023.

b) Thường xuyên theo dõi tình hình triển khai thực hiện, bảo đảm phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan thường trực Tổ công tác với các bộ, cơ quan liên quan và với các cơ quan của Quốc hội trong quá trình rà soát, tổng hợp và xử lý kết quả rà soát, xây dựng Báo cáo của Chính phủ theo yêu cầu tại Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội. Tổ công tác phải kịp thời tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15 tháng 9 năm 2023 để kịp thời xin ý kiến Quốc hội những vấn đề cần thiết thuộc thẩm quyền của Quốc hội tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV.

c) Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung các luật có liên quan để tháo gỡ khó khăn trong sản xuất, kinh doanh.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo phân công, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

2. Quyền hạn của Tổ công tác

a) Yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo, cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

b) Mời lãnh đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tham gia các cuộc họp của Tổ công tác.

Điều 3. Nguyên tắc, chế độ làm việc của Tổ Công tác

1. Tổ công tác chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Quyết định này.

2. Tổ công tác làm việc theo chế độ tập thể, đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu; các thành viên Tổ công tác hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm; chịu trách nhiệm về nhiệm vụ được phân công.

3. Tổ công tác có trách nhiệm báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình hoạt động của Tổ công tác, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ.

4. Phó Thủ tướng Chính phủ - Tổ trưởng Tổ công tác sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ khi ký các văn bản chỉ đạo; Bộ trưởng Bộ Tư pháp - Tổ phó thường trực Tổ công tác và các Ủy viên Tổ công tác sử dụng con dấu của bộ, cơ quan mình khi ký các văn bản để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

5. Bộ Tư pháp là Cơ quan thường trực Tổ công tác, sử dụng bộ máy hiện có để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Tổ công tác.

Điều 4. Nhóm giúp việc của Tổ công tác

1. Tổ phó thường trực, Bộ Trưởng Bộ Tư pháp quyết định thành lập Nhóm giúp việc của Tổ công tác.

2. Các bộ, ngành có trách nhiệm cử thành viên tham gia Nhóm giúp việc của Tổ Công tác theo đề nghị của Bộ Tư pháp.

3. Thành viên Nhóm giúp việc có trách nhiệm đề xuất, tham mưu, tổng hợp các nội dung làm việc theo chỉ đạo, phân công của lãnh đạo Tổ công tác.

Điều 5. Kinh phí hoạt động của Tổ công tác

Kinh phí hoạt động của Tổ công tác, Nhóm giúp việc thuộc bộ, cơ quan quy định tại Điều 1, Điều 4 Quyết định này được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm của các bộ, cơ quan đó.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Tổ công tác tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.
3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các thành viên quy định tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, PL (02b). 26

